

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 3791/SNN&PTNT-TCCB

V/v hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng
năm 2018, nhiệm vụ thi đua năm 2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:

- Trưởng các phòng Sở;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Các văn bản hướng dẫn của tỉnh hướng công tác thi đua, khen thưởng và danh hiệu “kiểu mẫu” theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu Trưởng các phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện xét thi đua khen thưởng năm 2018 và triển khai nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2019, như sau:

1. Thực hiện tổ chức bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2018 theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Việc xét các danh hiệu “Kiểu mẫu” đề nghị các đơn vị vẫn thực hiện theo Quyết định 488/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Quy định các tiêu chí kiểu mẫu và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước giai đoạn 2014-2020. (*Danh hiệu “Công dân gương mẫu” đề nghị các đơn vị đổi thành “Công dân kiểu mẫu” theo Quyết định 349/2017/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa*). Tỷ lệ đề nghị không quá 20% trên tổng số biên chế CB, CC, VC, LĐHĐ.

3. Các lưu ý trong việc xét khen thưởng và báo cáo thành tích:

3.1. Quy định Sáng kiến theo Luật TĐKT, cụ thể là: Giải pháp kỹ thuật; giải pháp quản lý; giải pháp công tác; giải pháp tác nghiệp; giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp. Phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi nhất định.

3.2. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được (*nhằm khắc phục tình trạng khen chòng chéo*).

3.3. Số lượng trình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng:

- Tỷ lệ đề nghị công nhận đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Không quá 15% trên tổng số người đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trong đơn vị.

- Tỷ lệ đề nghị khen thưởng: Tập thể tối đa không quá 20% trên tổng số các đơn vị trực thuộc; Cá nhân: Không quá 20% trên tổng số biên chế CB, CC, VC, LĐHĐ (*Riêng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở đơn vị được xếp loại đạt mức Hoàn thành nhiệm vụ thì không thuộc diện xét khen thưởng vì đơn vị hoàn thành nhiệm vụ ở mức thấp; Đơn vị xếp loại mức không hoàn thành nhiệm vụ: Không xét các danh hiệu thi đua đối với tập thể đơn vị và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đơn vị*).

3.4. Báo cáo thành tích: Trong báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng phải thể hiện rõ những nội dung sau đây:

* Đối với cá nhân: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét tại cơ quan, đơn vị; có đề tài sáng kiến cấp cơ sở hoặc cấp tỉnh đã được phê duyệt (*ghi rõ tên đề tài, sáng kiến được phê duyệt tại QĐ...ngày...tháng...năm...*). Trong đó: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phải có từ 02 sáng kiến cấp cơ sở được duyệt; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đã được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 5 năm tiếp theo có 05 sáng kiến cấp cơ sở; Huân chương lao động: Hạng Nhất đã được tặng Huân chương lao động Hạng Nhì và có 4 sáng kiến cấp tỉnh; Hạng Nhì đã được tặng Huân chương lao động Hạng 3 và 5 năm tiếp theo có 03 sáng kiến cấp tỉnh; Hạng 3 đã được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 5 năm tiếp theo có 02 sáng kiến cấp tỉnh.

* Đối với tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

+ Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

+ Bằng khen của Thủ tướng: Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

+ Huân chương lao động Hạng Nhất: Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” Hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ,/ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

+ Huân chương lao động Hạng Nhì: Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” Hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

+ Huân chương lao động Hạng Ba: Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. (Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương).

+ Huân chương Độc lập Hạng Nhất: Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” Hạng Nhì và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương; nội bộ đoàn kết, /tổ chức Đảng, /đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

+ Huân chương Độc lập Hạng Nhì: Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” Hạng Ba và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương /hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương; Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

+ Huân chương Độc lập Hạng Ba: Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương; Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

3.5. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng gồm:

- Văn bản đề nghị của đơn vị;

- Biên bản họp bình xét thi đua;

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể: Giấy khen của Giám đốc Sở (01 bộ); bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (02 bộ); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Huân chương các loại (05 bộ); Cờ thi đua của UBND tỉnh (02 bộ); Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở gồm: Báo cáo sáng kiến (01 bộ) và Báo cáo thành tích (01 bộ).

4. Các phòng, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng Sở **trước ngày 14/12/2018** và gửi File điện tử trích ngang thành tích đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, bằng khen Thủ tướng, Huân chương các loại (nếu có) theo địa chỉ: Luongptnt@gmail.com

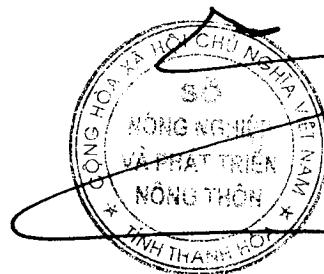
5. Nhiệm vụ công tác Thi đua, khen thưởng năm 2019: Căn cứ kết quả thực hiện năm 2018, mục tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2019 và các phong trào thi đua của ngành, các đơn vị tổ chức phát động phong trào thi đua, đề ra mục tiêu phấn đấu cụ thể, giải pháp thực hiện tại Hội nghị tổng kết năm, đồng thời triển khai việc đăng ký thi đua và tổ chức ký giao ước thi đua giữa các tập thể, cá nhân trong nội bộ đơn vị (*Văn bản phát động thi đua, đăng ký thi đua của đơn vị gửi về Sở trước ngày 20/01/2019*).

Đề nghị Trưởng các phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện và gửi hồ sơ về Sở đúng theo thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Công đoàn ngành (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Lê Đức Giang